

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 105 /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội Quy định một số cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội Quy định một số cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BTNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 244/TTr-SNNMT ngày 06/4/2025, Báo cáo số 384/BC-SNNMT ngày 14/4/2026 và ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với nội dung như sau:

1. Cơ sở thực hiện

a) Cơ sở pháp lý

- Theo khoản 2 Điều 14 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “2. **Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện quyền thông qua quy hoạch sử dụng đất của địa phương mình trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông qua việc thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng của địa phương theo thẩm quyền; ;”.**

- Theo khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “5. **Trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật này.”.**

- Theo điểm b khoản 5 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “b) **Thông qua quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông qua việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, rừng thuộc thẩm quyền; quyết định bảng giá đất theo quy định của pháp luật về đất đai.”.**

- Theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026); theo đó, tại điểm b khoản 3 Điều 12 của Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 11/12/2025, quy định: “b) **Không tổ chức lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2026 -2030) của các thành phố trực thuộc Trung ương, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, quy hoạch sử dụng đất cấp xã, kế hoạch sử dụng đất cấp xã... ”.**

- Nội dung phúc đáp, hướng dẫn tại Công văn số 5786/BNMT-QLĐĐ ngày 20/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn về căn cứ thu hồi đất, giao, cho thuê đất theo Luật Đất đai; Công văn số 7264/BNMT- QLĐĐ ngày 27/9/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới Quốc hội sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIV và Công văn số 2162/QLĐĐ-QHGD ngày 15/9/2025 của Cục Quản lý Đất đai về việc hướng dẫn về căn cứ để thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

Như vậy, theo quy định pháp luật hiện hành thì UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất.

b) Về thực tiễn: Đã thực hiện liên tục trong năm 2025 và năm 2026 HĐND đã ban hành Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 06/02/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Hiện nay có một số công trình, dự án phải thu hồi đất phát sinh của địa phương chưa được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất để triển khai thực hiện các thủ tục về đất đai có liên quan.

Như vậy, việc HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất để làm cơ sở thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là cần thiết.

2. Triển khai thực hiện

Để kịp thời trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp HĐND tỉnh lần này, UBND tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 1548/UBND-KTTH ngày 28/02/2026 và Công văn số 2770/UBND-KTTH ngày 03/4/2026, đăng ký nội dung kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh tại Công văn số 1936/UBND-KTTH ngày 12/3/2026 và đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất nội dung trình HĐND tại Công văn số 82/HĐND-VP ngày 23/3/2026. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Công văn số 1801/SNNMT-QLĐĐ ngày 03/3/2026 đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu rà soát, đăng ký danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 để trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân tỉnh và tổng hợp danh mục công trình, dự án đảm bảo các điều kiện theo quy định như: Dự án có quyết định phê duyệt đầu tư hoặc quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc quyết định chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch liên quan đã được phê duyệt; khả năng đầu tư, huy động nguồn lực để thực hiện kế hoạch sử dụng đất và phù hợp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Theo kết quả tổng hợp, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường, có 33 lượt xã, phường đăng ký, với tổng là 95 công trình, dự án thu hồi đất. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổng hợp danh mục bổ sung công trình, dự án đảm bảo các điều kiện để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua tại Kỳ họp thứ hai (kỳ họp chuyên đề) của HĐND tỉnh.

3. Nội dung trình

Trên cơ sở danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 do UBND cấp xã đăng ký và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 244/TTr-SNNMT ngày 06/4/2026, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

- Tổng danh mục bổ sung công trình, dự án: 19/08 xã, phường.
- Tổng diện tích thu hồi đất bổ sung thực hiện: 26,8871 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

** Hồ sơ kèm theo gồm:*

- Tờ trình số 244/TTr-SNNMT ngày 06/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Báo cáo số 384/BC-SNNMT ngày 14/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc thông qua bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP(NNMT), KTTH;
- Lưu VT, NNMT._{BPN}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tâm Hiền

ĐĂNG KÝ DANH MỤC BỐ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 16/4/2026 của UBND tỉnh)

STT	Công trình, dự án	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện trong năm (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Chủ trương đầu tư, văn bản bố trí vốn, ...)	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào mục đích				
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Phường Đức Phổ									
1	Trường THCS Nguyễn Nghiêm: Hạng mục: Xây dựng tường rào công ngõ và lối đi	0,30	0,30		0,30	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 4	Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Đức Phổ về việc phê duyệt dự án Trường THCS Nguyễn Nghiêm: Hạng mục: Xây dựng tường rào công ngõ và lối đi; Quyết định 2746/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp phường.	
2	Trường TH và THCS Phổ Ninh: Hạng mục: Tường rào và công ngõ	0,60	0,60		0,60	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 49	Quyết định Số 2544/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Đức Phổ về việc phê duyệt dự án Trường TH và THCS Phổ Ninh; Hạng mục: Tường rào và công ngõ; Quyết định 2746/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp phường.	
3	Chỉnh trang tuyến đường Trần Phú	0,0173	0,0173		0,0173	DGT	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 16	Nghị Quyết 05/NQ-HĐND ngày 09/03/2026 của HĐND phường Đức Phổ Về việc bổ sung dự án vào Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp phường	
4	Điểm trường Mầm non Phổ Vinh, TDP Khánh Bắc	0,0435	0,0435	0,0435	0,0435	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 103	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
5	Điểm trường Mầm non Nguyễn Nghiêm, TDP 4, đường Võ Tùng	0,0546	0,0546	0,0546	0,0546	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 4	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
6	Điểm trường Mầm non Nguyễn Nghiêm, TDP 5, đường Lý Thái Tổ	0,1005	0,1005	0,1005	0,1005	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 17	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
7	Điểm trường Mầm non Phổ Hoà, TDP An Thường	0,0585	0,0585	0,0585	0,0585	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 131	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
8	Cửa hàng mua bán của Thị trấn Đức Phổ (cũ)	0,0103	0,0103	0,0103	0,0103	DTS	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 26	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
9	Cửa hàng ăn uống của HTX Phổ Ninh (cũ)	0,0361	0,0361	0,0361	0,0361	DTS	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 49	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	

STT	Công trình, dự án	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện trong năm (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Chủ trương đầu tư, văn bản bố trí vốn, ...)	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào mục đích				
II	Xã Nghĩa Giang									
10	Hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh 5,6ha và trồng cây xanh cách ly thuộc Quy hoạch Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ	5,60	5,60		5,60	DRA	Xã Nghĩa Giang	Tờ bản đồ số 36, thửa số 150	Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp Hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh 5,6ha và trồng cây xanh cách ly thuộc quy hoạch Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ	
III	Xã Lân Phong									
11	Khép kín khu dân cư vị trí 1 (vị trí cụm dân cư số 20, thôn Thạch Trụ Đông)	0,098	0,098		0,098	ONT	Lân Phong	Một phần thửa đất số 1087, tờ bản đồ số 71, xã Lân Phong	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư khép kín khu dân cư	
IV	Xã Trà Bồng									
12	Nối tiếp đường BTXM từ nhà ông Hồ Văn Trinh tổ 1, thôn 2 đến Nước O'Vin	1,95	0,50	0,15	0,35	DGT	Xã Trà Bồng	Tờ BĐĐC số 149	Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND xã Trà Bồng/Quyết định Chủ trương đầu tư; Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Trà Bồng về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026	
V	Xã Ngọc Linh									
13	Khu Tái định Cư tập trung thôn Đắc Sun, xã Ngọc Linh	1,69	1,69		1,69	ONT+...	Xã Ngọc Linh	tờ bản đồ 23	Quyết định 213/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Ngọc Linh; Bố trí vốn theo Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
VI	Xã Bờ Y									
14	Khai Thác Khoáng Sản Đá Serpentine làm ốp lát	1,376	1,376		1,376	SKS	Xã Bờ Y	Tờ bản đồ số 43- Thôn Lặc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon tum (cũ) nay thuộc xã Bờ Y tỉnh Quảng Ngãi	Quyết định số 96/QĐ-BQLKKT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư và Quyết định số 47/QĐ-BQLKKT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ nhất) và Quyết định 11/QĐ-BQL ngày 26/01/2026 của BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi về Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (điều chỉnh lần hai). Giấy phép khai thác khoáng sản 589/GP-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Kon Tum cấp	
15	Dự án khai thác khoáng sản cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thôn 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (cũ)	1,0131	0,5472		0,5472	SKS	Thôn 5 Xã Bờ Y	Tờ bản đồ số 17, thửa đất số 01, Thôn 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (cũ) nay thuộc Thôn 5 xã Bờ Y tỉnh Quảng Ngãi	Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ) về Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (Cấp lần đầu: ngày 3 tháng 5 năm 2024) và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Kon Tum cấp; Giấy phép khai thác khoáng sản số 32/GP-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
VII	Xã Kon Đào									
16	Đường từ quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà) - Phần trên địa phận xã Kon Đào (Văn Lem cũ)	0,39	0,39		0,39	DGT	Xã Kon Đào	Trích đo bản đồ địa chính số 01-2025; 02-2025	Quyết định số: 434/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Kon Tum về việc chấp thuận bổ sung, điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà) và dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông) trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum	

STT	Công trình, dự án	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện trong năm (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Chủ trương đầu tư, văn bản bố trí vốn, ...)	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào mục đích				
17	Trường Mầm non Hoa Phượng, xã Kon Đảo (điểm trường trung tâm); Hạng mục: Đường vào trường, nhà học 03 phòng và các hạng mục phụ trợ	0,10	0,10		0,10	DGT	Thôn 6, xã Kon Đảo	Thửa đất số 140; tờ bản đồ số 52 (tờ bản đồ quy đổi 266)	Quyết định số 546/QĐ-UBND, ngày 11/10/2024 của UBND huyện Đắk Tô về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Trường Mầm non Hoa Phượng, xã Kon Đảo (Điểm trường trung tâm); Hạng mục: Đường vào trường, nhà học 03 phòng và các hạng mục phụ trợ	
18	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 51 (đường liên xã Kon Đảo - Văn Lem)	14,90	14,90		14,90	DGT	Xã Kon Đảo - Văn Lem (cũ)	Xã Kon Đảo - Văn Lem (cũ)	Quyết định số 36/QĐ-UBND, ngày 27/01/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐH51 (Đường liên xã Kon Đảo – Văn Lem);Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về điều chỉnh kế hoạch đầu công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh chủ thể Người quyết định đầu tư, Chủ đầu tư và hình thức quản lý dự án đối với các dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận từ Ủy ban nhân dân cấp huyện trước đây; Quyết định số 260/QĐ-UBND, ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;	
VIII Xã Ngok Tụ										
19	Dự án khai thác khoáng sản cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thôn 5, thị trấn Plei Kản, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (cũ)	1,0131	0,4659		0,4659	SKS	Xxã Ngok Tụ	Thôn Đăk Dê, xã Ngok Tụ	Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ) về Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (Cấp lần đầu: ngày 3 tháng 5 năm 2024) và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Kon Tum cấp; Giấy phép khai thác khoáng sản số 32/GP-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
TỔNG		29,3502	26,8871	0,4535	26,7371					

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án
thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIV KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội Quy định một số cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội Quy định một số cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*chi tiết như Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, trong đó chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu; trình tự, thủ tục triển khai việc lập, trình Hội đồng nhân dân tỉnh danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất và đảm bảo các căn cứ để thực hiện thu hồi đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng 4 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIV Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường và đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các phòng, CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tuy

ĐĂNG KÝ DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2026 của HĐND tỉnh)

STT	Công trình, dự án	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện trong năm (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Chủ trương đầu tư, văn bản bố trí vốn, ...)	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào mục đích				
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Phường Đức Phổ									
1	Trường THCS Nguyễn Nghiêm: Hạng mục: Xây dựng tường rào cổng ngõ và lối đi	0,30	0,30		0,30	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 4	Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Đức Phổ về việc phê duyệt dự án Trường THCS Nguyễn Nghiêm: Hạng mục: Xây dựng tường rào cổng ngõ và lối đi; Quyết định 2746/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp phường.	
2	Trường TH và THCS Phổ Ninh: Hạng mục: Tường rào và cổng ngõ	0,60	0,60		0,60	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 49	Quyết định Số 2544/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Đức Phổ về việc phê duyệt dự án Trường TH và THCS Phổ Ninh; Hạng mục: Tường rào và cổng ngõ; Quyết định 2746/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp phường.	
3	Chỉnh trang tuyến đường Trần Phú	0,0173	0,0173		0,0173	DGT	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 16	Nghị Quyết 05/NQ-HĐND ngày 09/03/2026 của HĐND phường Đức Phổ Về việc bổ sung dự án vào Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp phường	
4	Điểm trường Mầm non Phổ Vinh, TDP Khánh Bắc	0,0435	0,0435	0,0435	0,0435	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 103	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
5	Điểm trường Mầm non Nguyễn Nghiêm, TDP 4, đường Võ Tùng	0,0546	0,0546	0,0546	0,0546	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 4	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
6	Điểm trường Mầm non Nguyễn Nghiêm, TDP 5, đường Lý Thái Tổ	0,1005	0,1005	0,1005	0,1005	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 17	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
7	Điểm trường Mầm non Phổ Hoà, TDP An Thường	0,0585	0,0585	0,0585	0,0585	DGD	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 131	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
8	Cửa hàng mua bán của Thị trấn Đức Phổ (cũ)	0,0103	0,0103	0,0103	0,0103	DTS	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 26	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	
9	Cửa hàng ăn uống của HTX Phổ Ninh (cũ)	0,0361	0,0361	0,0361	0,0361	DTS	Phường Đức Phổ	Tờ bản đồ số 49	Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đức Phổ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021	

STT	Công trình, dự án	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện trong năm (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Chủ trương đầu tư, văn bản bố trí vốn, ...)	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào mục đích				
II	Xã Nghĩa Giang									
10	Hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh 5,6ha và trồng cây xanh cách ly thuộc Quy hoạch Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ	5,60	5,60		5,60	DRA	Xã Nghĩa Giang	Tờ bản đồ số 36, thửa số 150	Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp Hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh 5,6ha và trồng cây xanh cách ly thuộc quy hoạch Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ	
III	Xã Lân Phong									
11	Khép kín khu dân cư vị trí 1 (vị trí cụm dân cư số 20, thôn Thạch Trụ Đông)	0,098	0,098		0,098	ONT	Lân Phong	Một phần thửa đất số 1087, tờ bản đồ số 71, xã Lân Phong	Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư khép kín khu dân cư	
IV	Xã Trà Bồng									
12	Nối tiếp đường BTXM từ nhà ông Hồ Văn Trinh tổ 1, thôn 2 đến Nước O'vin	1,95	0,50	0,15	0,35	DGT	Xã Trà Bồng	Tờ BĐĐC số 149	Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND xã Trà Bồng/Quyết định Chủ trương đầu tư; Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Trà Bồng về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026	
V	Xã Ngọc Linh									
13	Khu Tái định Cư tập trung thôn Đăk Sun, xã Ngọc Linh	1,69	1,69		1,69	ONT+...	Xã Ngọc Linh	tờ bản đồ 23	Quyết định 213/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Ngọc Linh; Bố trí vốn theo Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
VI	Xã Bờ Y									
14	Khai Thác Khoáng Sản Đá Serpentine làm ốp lát	1,376	1,376		1,376	SKS	Xã Bờ Y	Tờ bản đồ số 43- Thôn Lặc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon tum (cũ) nay thuộc xã Bờ Y tỉnh Quảng Ngãi	Quyết định số 96/QĐ-BQLKKT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư và Quyết định số 47/QĐ-BQLKKT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ nhất) và Quyết định 11/QĐ-BQL ngày 26/01/2026 của BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi về Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (điều chỉnh lần hai). Giấy phép khai thác khoáng sản 589/GP-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Kon Tum cấp	
15	Dự án khai thác khoáng sản cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thôn 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (cũ)	1,0131	0,5472		0,5472	SKS	Thôn 5 Xã Bờ Y	Tờ bản đồ số 17, thửa đất số 01, Thôn 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (cũ) nay thuộc Thôn 5 xã Bờ Y tỉnh Quảng Ngãi	Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ) về Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (Cấp lần đầu: ngày 3 tháng 5 năm 2024) và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Kon Tum cấp; Giấy phép khai thác khoáng sản số 32/GP-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
VII	Xã Kon Đào									
16	Đường từ quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà) - Phần trên địa phận xã Kon Đào (Văn Lem cũ)	0,39	0,39		0,39	DGT	Xã Kon Đào	Trích đo bản đồ địa chính số 01- 2025; 02-2025	Quyết định số: 434/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Kon Tum về việc chấp thuận bổ sung, điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà) và dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông) trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum	

STT	Công trình, dự án	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện trong năm (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Chủ trương đầu tư, văn bản bố trí vốn, ...)	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào mục đích				
17	Trường Mầm non Hoa Phượng, xã Kon Đảo (điểm trường trung tâm); Hạng mục: Đường vào trường, nhà học 03 phòng và các hạng mục phụ trợ	0,10	0,10		0,10	DGT	Thôn 6, xã Kon Đảo	Thửa đất số 140; tờ bản đồ số 52 (tờ bản đồ quy đổi 266)	Quyết định số 546/QĐ-UBND, ngày 11/10/2024 của UBND huyện Đắk Tô về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Trường Mầm non Hoa Phượng, xã Kon Đảo (Điểm trường trung tâm); Hạng mục: Đường vào trường, nhà học 03 phòng và các hạng mục phụ trợ	
18	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 51 (đường liên xã Kon Đảo - Văn Lem)	14,90	14,90		14,90	DGT	Xã Kon Đảo - Văn Lem (cũ)	xã Kon Đảo - Văn Lem (cũ)	Quyết định số 36/QĐ-UBND, ngày 27/01/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐH51 (Đường liên xã Kon Đảo – Văn Lem);Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về điều chỉnh kế hoạch đầu công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh chủ thể Người quyết định đầu tư, Chủ đầu tư và hình thức quản lý dự án đối với các dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận từ Ủy ban nhân dân cấp huyện trước đây; Quyết định số 260/QĐ-UBND, ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;	
VIII Xã Ngọc Tú										
19	Dự án khai thác khoáng sản cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thôn 5, thị trấn Plei Kản, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (cũ)	1,0131	0,4659		0,4659	SKS	Xã Ngọc Tú	Thôn Đăk Dê, xã Ngọc Tú	Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ) về Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (Cấp lần đầu: ngày 3 tháng 5 năm 2024) và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Kon Tum cấp; Giấy phép khai thác khoáng sản số 32/GP-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
TỔNG		29,3502	26,8871	0,4535	26,7371					